TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI XUÂN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12 /2018/HNGĐ-ST
Ngày: 23/01/2018
V/v Tranh chấp hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Huy Bình
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Hồng Quân.
2.Ông Nguyễn Trọng Kiêm.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

Vào hồi 8 giờ 00 phút, ngày 23 tháng 01 năm 2018 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 132/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2017/QĐXX-ST ngày 20 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị P – Sinh năm 1994
Địa chỉ: Xóm A, xã Xuân P, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

2. Bị đơn: Anh Lê Văn H – Sinh năm 1994
Địa chỉ: Xóm Bình P, xã Xuân Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai của người xin ly hôn, nguyên đơn chị Trần Thị P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lê Văn H có đăng ký hết hôn với nhau ngày 11/12/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Đan, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hơn một năm thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Hợp thiếu trách nhiệm chăm lo cho gia đình. Từ năm 2015 đến nay vợ chồng sống ly thân. Nay chị P thấy tình cảm vợ chồng không còn và xin được ly hôn với anh Hợp.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Lê Hải Đ sinh ngày 13/10/2014, con chung từ trước tới nay do cả hai vợ chồng cùng chăm sóc hơn

3 tháng nay do anh hợp chăm sóc. Nếu ly hôn, chị đồng ý giao cháu Lê Hải Đ cho anh Lê Văn H nuôi dưỡng.

Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 18/12/2017 do nhiều lần Tòa gọi anh Hợp không hợp tác nên nguyên đơn làm đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt.

Tại Bản tự khai ngày 19/12/2017 của bị đơn thể hiện cuộc sống vợ chồng có mâu thuẩn, hiện nay đã sống ly thân tuy nhiên bị đơn không đồng ý ly hôn vì vẫn còn tình cảm với nguyên đơn mong muốn được đoàn tụ.

Về con chung của vợ chồng, hiện nay do bị đơn nuôi dưỡng nếu ly hôn bị đơn xin được nuôi con và không yêu cầu nguyên đơn cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về quan hệ tài sản và nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Do bị đơn có đề nghị xin kéo dài thời gian để níu kéo tình cảm vợ chồng nên Tòa đã ấn định thời gian cho các bên tìm cách hàn gắn nhưng quá thời hạn quy định tình cảm vợ chồng không có gì tiến triển.

Quá trình giải quyết vụ án: Tòa án đã thông báo về việc thụ lý vụ án và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn không chấp hành nên không thể tiến hành hòa giải cho các đương sự đoàn tụ.

Sau khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử Tòa đã triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn không tham gia phiên tòa lần1, HĐXX hoãn phiên tòa. Tòa án đã tiến hành giao Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn nhưng phiên tòa lần 2 bị đơn vắng mặt không có lý do. Vì vậy phiên tòa xét xử ngày 23/01/2018 xét xử vắng mặt các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Anh Lê Văn H đã nhận được thông báo hợp lệ nhưng không chấp hành, không tham gia phiên tòa, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt vì vậy căn cứ điểm a, b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định. Tại phiên tòa HĐXX công bố và căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án là phù hợp.

[2]. Xét quan hệ hôn giữa anh Lê Văn H và chị Trần Thị P HĐXX nhận thấy đây là hôn nhân hợp pháp các bên không vi phạm điều kiện và đăng ký kết hôn quy định tại điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Chị P cho rằng

hiện nay không còn tình cảm với anh H, hạnh phúc gia đình không thể hàn gắn được, chị P yêu cầu được ly hôn là yêu cầu hợp pháp.

Xét yêu cầu không đồng ý ly hôn của anh Lê Văn H thấy rằng: Tòa án đã mở phiên hòa giải nhưng bị đơn vắng mặt hơn nữa nguyên đơn xin xét xử vắng mặt và tránh mặt bị đơn nên Tòa án không thể mở tiếp phiên hòa giải được. Xét hai vợ chồng đã ly thân từ năm 2015 sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã ấn định thêm thời gian để bị đơn tìm cách hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng đã gần 2 tháng bị đơn không có giải pháp gì mâu thuẩn vợ chồng không thay đổi. Xét thấy hôn nhân của các đương sự đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được thiết nghĩ cần xử ly hôn để chị Trần Thị P, anh Lê Văn H tạo lập cuộc sống mới là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Sau khi ly hôn các đương sự thỏa thuận giao con chung cho anh H nuôi dưỡng chị Phương không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Căn cứ vào các khoản 1, 2 điều 81; điều 82; điều 83, điều 94 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử xét thỏa thuận đó là phù hợp cần ghi nhận.

[4]. Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu HĐXX miễn xét.

[5]. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, khoản 4 điều 147, điểm a, b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56, điều 57, điều 58, điều 81, điều 82, điều 83, điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Trần Thị P và anh Lê Văn H được ly hôn.

[2]. Về con chung: Ghi nhận thỏa thuận của các đương sự, giao con chung Lê Hải Đ sinh ngày 13/10/2014 cho anh Lê Văn H trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Tạm thời chị P không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Chị P có quyền, thăm con chung không ai được phép cản trở.

[3]. Về án phí: Chị Trần Thị P phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000526 ngày 16/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- Cơ quan THA dân sự huyện Nghi Xuân;
- UBND xã Xuân Đan;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký, đóng dấu)

Phạm Huy Bình